

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 10 tháng 5 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân
kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách địa phương
phân cấp cấp tỉnh quản lý năm 2023 sang năm 2024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 24

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 27/TTr-UBND ngày 15/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách địa phương phân cấp cấp tỉnh quản lý năm 2023 sang năm 2024; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách địa phương phân cấp cấp tỉnh quản lý năm 2023 sang năm 2024 với số vốn 66.352.104.370 đồng.

Chi tiết danh mục công trình, dự án theo các biểu 01, 02, 03 kèm theo.

Thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương phân cấp cấp tỉnh quản lý năm 2023 được phép kéo dài đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.
- Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban

Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VIII, Kỳ họp thứ 24 thông qua ngày 10 tháng 5 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Các Bộ: KHĐT, TC;
- TTTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, TC, KBNN tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lưu VT, KTNS.



Nguyễn Đăng Quang



Biểu số 01

DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG KẾ HOẠCH 2023 KÉO DÀI THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN SANG NĂM 2024

NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG CÂN ĐỐI THEO TIÊU CHÍ

(Kèm theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch 2023 kéo dài sang năm 2024	Ghi chú
		34.583.319.070	
1	Trường phổ thông dân tộc nội trú huyện Vĩnh Linh, hạng mục: Nhà nội trú	42.504.000	Kéo dài thời gian bố trí vốn đến hết năm 2024
2	Trường TH&THCS Hải Phú, Hạng mục: Phòng chức năng và nhà đa năng	910.417.000	
3	Trường Mầm non Triệu Sơn, hạng mục: Nhà 2 tầng 6 phòng học	47.658.000	Kéo dài thời gian bố trí vốn đến hết năm 2024
4	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm, hạng mục: Nhà 2 tầng 6 phòng học	66.619.000	Kéo dài thời gian bố trí vốn đến hết năm 2024
5	Trường Mầm non Triệu Giang, hạng mục: Nhà 2 tầng 6 phòng học	45.366.000	Kéo dài thời gian bố trí vốn đến hết năm 2024
6	Trường TH&THCS xã Vĩnh Hòa (điểm trường THCS), hạng mục: Nhà 2 tầng 6 phòng học bộ môn	22.015.000	Kéo dài thời gian bố trí vốn đến hết năm 2024
7	Trường Mầm non số 2 Kim Thạch, hạng mục: Nhà hiệu bộ và phòng học chức năng	22.550.000	Kéo dài thời gian bố trí vốn đến hết năm 2024
8	Trường Tiểu học Kim Đồng huyện Vĩnh Linh; hạng mục: Xây dựng tầng 2, 3 phòng học	90.583.000	
9	Đầu tư thiết bị đo lường, thử nghiệm và thiết bị công nghệ sinh học (giai đoạn 2)	177.734.800	
10	Quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	8.521.308.000	Kéo dài thời gian bố trí vốn đến hết năm 2024
11	Điều chỉnh cục bộ quy hoạch vùng huyện Cam Lộ đến năm 2040, định hướng đến năm 2050	37.317.000	
12	Dự án Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở tỉnh Quảng Trị	3.162.823.600	
13	Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng sông Mé Kông mở rộng, giai đoạn 2 - tiểu dự án Quảng Trị	5.000.849.600	
14	Đường nối cầu An Mô vào khu lưu niệm Tổng bí thư Lê Duẩn	3.895.000.000	Kéo dài thời gian bố trí vốn đến hết năm 2024
15	Tuyến đường kết nối cảng hàng không Quảng Trị với Quốc lộ 1	432.476.000	
16	Thiết bị công sự trận địa, Sở chỉ huy trong diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh Quảng Trị (giai đoạn	113.817.000	
17	Nhà đặt máy phát thanh, truyền hình tại Trung tâm truyền hình kỹ thuật số	414.864.000	Kéo dài thời gian bố trí vốn đến hết năm 2024
18	Đầu tư cơ sở vật chất đài truyền thanh cấp huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	74.910.000	

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch 2023 kéo dài sang năm 2024	Ghi chú
19	Nâng cấp một số tuyến đường nội thị, hệ thống điện chiếu sáng khu vực trung tâm huyện Đakrông (giai đoạn 2)	155.606.000	
20	Hệ thống cấp nước tập trung huyện đảo Côn Cỏ (giai đoạn 2)	236.180.070	Kéo dài thời gian bố trí vốn đến hết năm 2024
21	Sửa chữa trụ sở làm việc chi nhánh Văn phòng đất đai các huyện	176.645.000	
22	Cải tạo, sửa chữa trụ sở UBND tỉnh	5.853.681.000	
23	Cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc Sở Ngoại vụ	446.973.000	
24	Nâng cấp đường nội thị Khóm 2, thị trấn Bến Quan: Hạng mục: Nâng cấp nền mặt đường, hệ thống thoát nước, vỉa hè	8.353.000	
25	Hồ sinh thái đập dâng Khe Ruôi, thị trấn Krông Klang, huyện Đakrông (giai đoạn 1)	4.627.069.000	





Biểu số 02

**DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG KẾ HOẠCH 2023 KÉO DÀI THỜI GIAN THỰC HIỆN
VÀ GIẢI NGÂN SANG NĂM 2024
NGUỒN VỐN ĐẦU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẤP TỈNH QUẢN LÝ**

(Kèm theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch 2023 kéo dài sang năm 2024	Ghi chú
	TỔNG CỘNG	31.709.022.300	
I	NGUỒN THU TỪ ĐẦU GIÁ QSD ĐẤT Ở	11.740.352.300	
1	Khu đô thị Bắc sông Hiếu giai đoạn 2	5.611.545.300	
2	Khu đô thị Tân Vĩnh	1.882.484.000	
3	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu vực Bắc sông Hiếu	2.578.840.000	
4	Via hè và hệ thống thoát nước đường Trần Cao Vân, TP Đông Hà	116.454.000	
5	Phát triển các đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông Mê Kông	505.441.000	
6	Đường nối khu công nghiệp Đông Nam Quảng Trị đến cảng Cửa Việt (Đường trung tâm trục dọc khu kinh tế Đông Nam tỉnh Quảng Trị)	1.045.588.000	
II	NGUỒN VỐN ĐẦU GIÁ QSD ĐẤT Ở TẠI KHU KTTM ĐẶC BIỆT LAO BẢO	19.968.670.000	
1	Hệ thống xử lý nước thải KCN Quán Ngang (giai đoạn 1)	916.138.000	Kéo dài thời gian bố trí vốn đến hết năm 2024
2	Cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Lao Bảo - Tân Thành (giai đoạn 2)	3.426.214.000	Kéo dài thời gian bố trí vốn đến hết năm 2024
3	Đường hai đầu cầu dây văng sông Hiếu - giai đoạn 1	2.324.721.000	
4	Một số hạng mục thiết yếu thuộc Khu tái định cư Lao Bảo - Tân Thành	1.223.769.000	
5	Tuyến RD-01 và RD-04 Khu công nghiệp Quán Ngang	12.077.828.000	

PM



Biểu số 03

**DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG KẾ HOẠCH 2023 KÉO DÀI THỜI GIAN THỰC HIỆN
VÀ GIẢI NGÂN SANG NĂM 2024
NGUỒN VỐN XỔ SỔ KIẾN THIẾT**

(Kèm theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch 2023 kéo dài sang năm 2024	Ghi chú
	TỔNG CỘNG	59.763.000	
1	Trung tâm chính trị huyện Vĩnh Linh, hạng mục: Xây mới nhà hội trường và các hạng mục phụ trợ	33.045.000	Kéo dài thời gian bố trí vốn đến hết năm 2024
2	Hỗ trợ xây dựng Nông thôn mới - Huyện Triệu Phong	26.718.000	